

Giá Rai, ngày 25 tháng 04 năm 2019

THÔNG TIN THUỐC THÁNG 04/2019

(*V/v thông tin thuốc Trihexyphenidyl*)

Kính gửi: Các khoa, phòng điều trị Trung tâm Y tế Thị Xã Giá Rai.

Nhằm mục đích sử dụng thuốc an toàn - hợp lý và kịp thời cho điều trị ,đơn vị Thông tin thuốc xin tóm tắt thông tin về thuốc Trihexyphenidyl có trong danh mục thuốc Trung tâm y tế như sau:

- 1. Tên chung quốc tế:** Trihexyphenidyl
- 2. Loại thuốc:** Thuốc kháng muscarin, thuốc chống loạn động, điều trị Parkinson.
- 3. Dạng thuốc và hàm lượng:** Viên nén chứa 2mg Trihexyphenidyl HCL
- 4. Dược lý và cơ chế tác dụng:**
 - Trihexyphenidyl là một amin bậc 3 tổng hợp, kháng muscarin, có tác dụng ức chế hệ thần kinh đối giao cảm ngoại vi kiểu atropin, kể cả cơ trơn.
 - Trihexyphenidyl có tác dụng trực tiếp chống co thắt cơ trơn, giãn đồng tử nhẹ, giảm tiết nước bọt và ức chế thần kinh phế vị của tim.
 - Cơ chế chính xác của thuốc trong hội chứng Parkinson chưa được rõ, có thể do phong bế các xung ly tâm và ức chế trung tâm vận động ở não.
- 5. Dược động học:**
 - Trihexyphenidyl được hấp thu tốt qua đường tiêu hóa.
 - Tác dụng bắt đầu sau 1 giờ
 - Đạt nồng độ đỉnh sau 2- 3 giờ
 - Thời gian tác dụng 6- 12 giờ

6. Chỉ định:

- Điều trị hỗ trợ chứng Parkinson (các thể do xơ cứng mạch, sau viêm não hoặc không rõ nguyên nhân).
- Làm giảm hội chứng ngoại tháp do thuốc: Thioxanthen, phenothiazin, butyrophenon nhưng không hiệu quả với các vận động muộn.

7. Liều lượng và cách dùng:

Uống ngày 3 lần vào bữa ăn, nếu cần thêm một liều thứ 4 vào lúc đi ngủ.

- *Hội chứng Parkinson:* Ngày đầu uống 1mg, sau đó cách 3-5 ngày tăng 2mg cho tới khi đạt 6- 10mg mỗi ngày. Hội chứng Parkinson sau viêm não có thể dùng 12-15mg/ ngày, tối đa 20mg/ngày.
- *Rối loạn ngoại tháp do thuốc chống loạn thần:* Liều đầu tiên 1mg đã có thể kiểm soát được một số phản ứng, song nếu biểu hiện ngoại tháp không kiểm soát được trong vài giờ có thể tăng đến liều 5- 15mg/ ngày.
- *Người cao tuổi:* Phối hợp Trihexyphenidyl với Carbidopa để điều trị Parkinson, liều duy trì 2-6mg/ ngày, chia làm các liều nhỏ.
- *Trẻ em:* Không được khuyến cáo.

8. Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với thuốc hoặc bất kì thành phần nào của thuốc.
- Rối loạn vận động muộn, nhược cơ.
- Glaucom góc đóng hay góc hẹp (tăng nhãn áp và thúc đẩy cơn cấp).
- Trẻ em trong môi trường nhiệt độ cao.

9. Thận trọng:

- Người cao tuổi và trẻ em dễ nhạy cảm với tác dụng không mong muốn của thuốc.
- Thận trọng khi trời nóng và khi vận động.
- Người tim đập nhanh, phì đại tuyến tiền liệt, glaucom góc mở, bí tiểu.
- Kiểm tra thường xuyên nhãn áp, đánh giá soi góc tiền phòng định kỳ.
- Bệnh nhân có rối loạn chuyển hóa liên quan đến Lactose
- Bệnh nhân nhược cơ
- Tránh ngừng thuốc đột ngột (ngoại trừ gặp những biến chứng nghiêm trọng).

10. Thời kỳ mang thai và cho con bú:

- Không nên sử dụng thuốc cho phụ nữ mang thai, chỉ dùng khi lợi ích mang lại lớn hơn nguy cơ có hại.
- Tránh dùng thuốc khi đang cho con bú vì chưa rõ thuốc có phân bố vào sữa mẹ hay không.

11. Tác dụng không mong muốn:

Chủ yếu là tác dụng kháng Acetylcholin quá mức: Khô miệng, táo bón, mờ mắt, chóng mặt, buồn nôn nhẹ hoặc căng thẳng thần kinh.

CHỦ TỊCH HĐQT & ĐT

KHOA DƯỢC

ĐV THÔNG TIN THUỐC